

Số: 138 /2025/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 30 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Hà Nam

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 111/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Hà Nam.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Hà Nam.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 9 năm 2025.

2. Bãi bỏ các Quyết định:

a) Quyết định số 1973/QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Hà Nam;

b) Quyết định số 232/QĐ-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3 Điều 5 Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Hà Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1973/QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Hà Nam.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Hà Nam; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Vụ pháp chế, Bộ Xây dựng;
- Vụ pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý
VPHC, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- BQL dự án đầu tư xây dựng Hà Nam;
- UBND các xã, phường;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Trung tâm Thông tin - công báo;
- Lưu: VT, VP2,3,4,7,8.

TC_VP7_Q_173

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Quang Ngọc

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Hà Nam**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Hà Nam (sau đây viết tắt là Ban Quản lý dự án).
- Quy định này áp dụng đối với Ban Quản lý dự án và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí

- Ban Quản lý dự án là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo kinh phí hoạt động, chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Xây dựng và các cơ quan có thẩm quyền liên quan.
- Ban Quản lý dự án có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Chương II CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, CƠ CẤU TỔ CHỨC

Điều 3. Chức năng

Ban Quản lý dự án thực hiện chức năng làm chủ đầu tư và quản lý dự án được cơ quan có thẩm quyền giao đối với các dự án thuộc lĩnh vực giao thông vận tải, nông nghiệp và dân dụng công nghiệp.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn

- Thực hiện các nhiệm vụ của chủ đầu tư:
 - Giai đoạn chuẩn bị dự án gồm các công việc: Lập đề xuất chương trình, dự án sử dụng vốn vay ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài (nếu có) lập, trình

thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đầu tư xây dựng hoặc Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, chương trình dự án sử dụng vốn Nhà nước, để quyết định hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư; tổ chức khảo sát xây dựng phục vụ lập dự án; lập, trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng hoặc Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng để phê duyệt dự án, quyết định xây dựng và thực hiện công việc cần thiết khác liên quan đến chuẩn bị dự án;

b) Giai đoạn thực hiện dự án gồm các công việc: Thực hiện công tác giải phóng mặt bằng đối với các dự do Ban Quản lý dự án làm chủ đầu tư khi được cấp có thẩm quyền giao; rà phá bom mìn (nếu có); tổ chức thực hiện khảo sát, giám sát công tác khảo sát phục vụ thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở; lập và trình thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng; trình cấp giấy phép xây dựng (đối với công trình theo quy định phải có giấy phép xây dựng); lựa chọn nhà thầu và ký kết các loại hợp đồng xây dựng; giám sát thi công xây dựng; tạm ứng, thanh toán khối lượng hoàn thành; vận hành, chạy thử; nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng; giám sát, đánh giá dự án đầu tư xây dựng; các công việc cần thiết khác liên quan đến thực hiện dự án;

c) Giai đoạn kết thúc xây dựng gồm các công việc: quyết toán hợp đồng xây dựng, quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành, xác nhận hoàn thành công trình; bàn giao công trình đưa vào sử dụng; bảo hành công trình xây dựng, bàn giao các hồ sơ liên quan; giám sát, đánh giá dự án đầu tư xây dựng; các công việc cần thiết khác.

2. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án:

a) Tổ chức thực hiện các nội dung quản lý dự án theo quy định của Luật Xây dựng và pháp luật có liên quan;

b) Phối hợp hoạt động với tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dự án để bảo đảm yêu cầu về tiến độ, chất lượng, chi phí, an toàn và bảo vệ môi trường;

c) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án khác do người quyết định đầu tư, chủ đầu tư khác giao.

3. Quản lý, vận hành, khai thác sử dụng, tổ chức bảo trì, bảo dưỡng, công trình sau khi hoàn thành khi được người quyết định đầu tư giao.

4. Tự thực hiện công tác thiết kế, giám sát thi công xây dựng công trình và các công tác tư vấn khác đối với các dự án giao cho Ban Quản lý dự án làm chủ đầu tư khi đáp ứng đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện nhiệm vụ quản lý dự án đầu tư và tư vấn đầu tư xây dựng cho các chủ đầu tư khác khi đáp ứng đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật.

6. Tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Nhà nước; tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên theo quy định của Nhà nước.

7. Tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy và số lượng người làm việc theo phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh và các quy định của Nhà nước.

8. Tổ chức lập quy hoạch đô thị, quản lý quy hoạch đô thị; thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo quy định của pháp luật

Điều 5. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban Quản lý dự án gồm Giám đốc và các Phó Giám đốc (số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật):

a) Giám đốc là người đứng đầu Ban Quản lý dự án, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động của đơn vị;

b) Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền thay Giám đốc điều hành các hoạt động của Ban Quản lý dự án;

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách đối với Giám đốc và Phó Giám đốc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Văn phòng;

b) Phòng Tài chính - Kế toán;

c) Phòng Kế hoạch - Tổng hợp;

d) Phòng Kỹ thuật thẩm định;

đ) Phòng Điều hành dự án 1;

e) Phòng Điều hành dự án 2;

g) Phòng Điều hành dự án 3;

h) Phòng Điều hành dự án 4.

Điều 6. Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc (viên chức) và hợp đồng lao động của Ban Quản lý dự án được xác định trên cơ sở Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp gắn với chức năng nhiệm vụ và khối lượng công việc thực tế của đơn vị, do Giám đốc Ban Quản lý dự án quyết định hoặc được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của Ban Quản lý dự án

1. Tổ chức triển khai thực hiện Quy định này và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Xây dựng Đề án vị trí việc làm và lập kế hoạch số lượng người làm việc; quyết định phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị; quyết định số lượng người làm việc của đơn vị, đảm bảo không được thấp hơn định mức số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập do bộ quản lý ngành, lĩnh vực ban hành; bảo đảm việc làm, thu nhập ổn định đối với số lượng người làm việc của đơn vị, không làm tăng kinh phí chi đầu tư đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên; thống kê, tổng hợp vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc của đơn vị, báo cáo cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp.

3. Đảm bảo chất lượng dịch vụ sự nghiệp công theo các tiêu chí, tiêu chuẩn do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định.

4. Thực hiện quy định công khai, trách nhiệm giải trình hoạt động của đơn vị theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Sửa đổi, bổ sung Quy định

Ban Quản lý dự án có trách nhiệm thường xuyên rà soát các quy định của pháp luật có liên quan đến hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý dự án để kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung Quy định cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành./.